

Số: *112* /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày *19* tháng *9* năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022
của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa
phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp
Quý III năm 2023**

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 6936/VPCP-KSTT ngày 14/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh Thái Nguyên báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp Quý III/2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI NGHỊ QUYẾT

1. Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

Ngày 11/8/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1905/QĐ-UBND về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2023 với 46 thủ tục hành chính thuộc 17 lĩnh vực, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 cũng như thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính (Văn bản số 3242/UBND-TTPVHCC ngày 04/7/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 3516/UBND-TTPVHCC ngày 18/7/2023 về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp); chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC khi có chỉ đạo và hướng dẫn của các bộ, ngành.

Sau khi ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trình cấp có thẩm quyền quyết định đảm bảo theo tiến độ tại Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2025.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại dự thảo văn bản QPPL, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những TTHC, quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; kịp thời ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, giảm tối đa số lượng văn bản này theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP *(trong kỳ báo cáo, tỉnh không ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh)*.

2. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp

Tỉnh đã thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn *(tính đến thời điểm ngày 14/9/2023, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh là: 1.851 TTHC)*; 100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các đơn vị, địa phương được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện. 100% hồ sơ TTHC chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Định kỳ 6 tháng, UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách công chức, viên chức, người lao động của các sở, ban, ngành; doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời chỉ đạo UBND các huyện, thành phố kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của địa phương theo quy định.

Bộ phận Một cửa của các sở, ban, ngành, địa phương đã áp dụng Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, không có tình trạng cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, đảm bảo nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước (*hiện nay việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã được thực hiện ở ba cấp tỉnh, huyện, xã*); chỉ đạo bộ phận Một cửa các cấp thực hiện cung cấp 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp, không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; triển khai cấp chữ ký số cá nhân chuyên dùng Chính phủ cho 100% cán bộ, công chức tham gia vào quá trình giải quyết TTHC để phục vụ công tác số hóa và tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Các TTHC sau khi công bố, công khai đều được UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trong giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; thực hiện giảm 50% lệ phí trong trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC có thu lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

Các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh do các bộ, ngành triển khai cung cấp được tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên

môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC tại các sở, ban, ngành, địa phương trên nhiều hệ thống.

Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử đã hoàn thành hợp nhất thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên, đưa vào sử dụng chính thức và vận hành ổn định tại tất cả các bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên toàn tỉnh từ ngày 30/3/2023, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của tỉnh với kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Tiếp nhận và trả lời phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo đúng quy định. Quý III/2023 đã tiếp nhận 24 phản ánh, kiến nghị (*14 phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; 10 phản ánh kiến nghị về hành vi hành chính*), trong đó: 22 phản ánh, kiến nghị tiếp nhận trong kỳ và 02 phản ánh, kiến nghị từ kỳ trước chuyển sang; đã trả lời và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia 22 phản ánh, kiến nghị; 02 phản ánh, kiến nghị đang trong thời hạn giải quyết.

Sử dụng Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử để chỉ đạo, điều hành việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh. Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và tăng cường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức. Chủ tịch UBND tỉnh giao giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, báo cáo định kỳ kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công

Quốc gia, công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và gửi văn bản công khai số liệu đến các sở, ngành, địa phương để kịp thời khắc phục hạn chế.

Nhằm tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) tại tỉnh Thái Nguyên trong năm 2023 và các năm tiếp theo, ngày 30/6/2023, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ và UBND tỉnh Thái Nguyên đã ký Kế hoạch phối hợp số 93/KHPPH-TCTĐA06-UBND về việc phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 tại tỉnh Thái Nguyên, Kế hoạch được triển khai bằng 21 mô hình điểm (*Đảm bảo điều kiện công dân số; Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO); Triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu; Tự động hóa Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện thông qua tương tác Kiosk; Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy; Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID; Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VneID; Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực; Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp; Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ); Triển khai thiết bị giám sát thi, sát hạch lái xe; Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội; Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID; Phân tích tình hình dân cư; Phân tích tình hình lao động; Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước; Truyền thông chính sách qua các hệ thống, phương tiện thông tin; Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống; Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) tỉnh Thái Nguyên), đồng thời, tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai xây dựng 06 mô hình điểm về Đề án 06 theo Kế hoạch số 62/KH-TCTTKĐA ngày 27/4/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh; tỉnh đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 19/7/2023); tiếp tục tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương trong tỉnh tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ được phân công. Đối với các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06, đến nay tỉnh đã cung cấp 25/25 dịch vụ (trong đó có 17 dịch vụ công trực tuyến toàn trình).*

3. Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thực hiện Văn bản số 4354/VPCP-KSTT ngày 13/6/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc góp ý về dự thảo Quyết định ban hành Khung bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2924/UBND-TTPVHCC ngày 19/6/2023 về việc góp ý về dự thảo quyết định ban hành Khung bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Bộ chỉ số khi được ban hành sẽ góp phần quan trọng phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh.

Các sở, ngành trong tỉnh hiện nay đang triển khai xây dựng, hoàn thiện để đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt theo chỉ đạo của UBND tỉnh; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền trong tỉnh được thực hiện nghiêm; đến nay, 100% văn bản, hồ sơ công việc được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử ở cả ba cấp tỉnh, huyện, xã (*trừ văn bản mật*). Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, ngày 29/4/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện rà soát, chuẩn hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh. Tỉnh đã xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo tại địa chỉ <http://baocao.thainguyen.gov.vn>, đến nay Hệ thống đã thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ; Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát chế độ báo cáo tại Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đáp ứng các nguyên tắc và yêu cầu của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

Hệ thống phần mềm theo dõi, giám sát nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các Sở, ban, ngành, địa phương (*phần mềm theo dõi, giám sát*) được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, xây dựng từ năm 2017, phần mềm được tích hợp vào Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh, quy mô đã triển khai đến 30 đơn vị, bao gồm các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các

huyện, thành phố. Tuy nhiên, phần mềm theo dõi, giám sát chưa được kết nối, tích hợp với Hệ thống theo dõi nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, chưa kết nối được với UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Ngày 13/6/2023, UBND tỉnh Thái Nguyên đã có Văn bản số 2793/UBND-TH về việc sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai, trong đó đề nghị Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, hỗ trợ, hướng dẫn tỉnh Thái Nguyên được sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng để triển khai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (*bao gồm cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã*); Sở Thông tin và Truyền thông được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì, hiện nay đang tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khảo sát, tham mưu và tổ chức triển khai kết nối phần mềm trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Các nhiệm vụ khác

Việc tuyên truyền, hướng dẫn tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong việc cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh, thực hiện thông qua nhiều hình thức như: thường xuyên cập nhật các tin bài trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và chuyên mục “Cải cách thủ tục hành chính” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên để tuyên truyền, giải đáp thắc mắc về TTHC cũng như huy động người dân cùng tham gia kiểm soát TTHC; niêm yết, công khai đầy đủ TTHC theo đúng quy định giúp các tổ chức, cá nhân tra cứu, cập nhật và tìm hiểu thông tin thuận lợi; treo pa nô, áp phích, phát tờ rơi, tờ gấp phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết. Việc đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, đẩy mạnh triển khai công việc chuyên môn; cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác quản lý nhà nước. Trong Quý III/2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã phối hợp tổ chức: bồi dưỡng về quản lý nhà nước, lý luận chính trị, vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ cho 1.601 học viên (*tổng số 10 lớp*) và 2.005 viên chức ngành Giáo dục (*dạy và học theo hình thức trực tuyến*); đào tạo, tập huấn về công tác chuyển đổi số cho 2.675 cán bộ, công chức, viên chức (*tổng số 06 lớp*) và 3.100 cán bộ quản lý, đội ngũ y bác sĩ, nhân viên ngành Y tế (*dạy và học theo hình thức trực tuyến*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ được triển khai đồng bộ, đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Các TTHC từng bước được đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện TTHC.

- Hiệu quả thực thi TTHC được nâng cao; phương thức chỉ đạo, điều hành dần được hiện đại hóa, từ đó nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Hạn chế

- Nguồn lực để đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ số hóa hồ sơ và thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại một số địa phương (*đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa*) còn nhiều khó khăn.

- Đường truyền internet, sóng điện thoại do một số đơn vị cung cấp dịch vụ tại địa bàn vùng sâu, vùng xa,... còn hạn chế dẫn đến việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 của địa phương nhất là đối với cấp xã còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2023

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

- Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên đảm bảo tiến độ theo đúng quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết quá hạn.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích khi tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hoàn thiện hạ tầng số phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục triển khai một số chính sách trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06, trong đó chú trọng việc kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giảm giấy tờ cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Bộ, ngành Trung ương thực hiện công bố, công khai kịp thời TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác công bố, công khai danh mục TTHC tại địa phương.

- Đề nghị Văn phòng Chính phủ tiếp tục hỗ trợ địa phương trong việc tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; thường xuyên hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho địa phương (đặc biệt là nghiệp vụ rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên Quý III/2023, UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ./. *AW*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, TTPVHCC

Thaont.9/2023. *AW*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Quang Tiến